*Tuto žádost předejte škole, pokud žádáte o uvolnění dítěte z konkrétního  předmětu nebo v pevně stanoveném pravidelném čase (například kvůli docházce na kurzy češtiny). Tuto žádost je také možné využít pro uvolnění z výuky druhého cizího jazyka. Pro uvolnění z tělesné výchovy (osvobození) doporučujeme využít zvláštní detailní žádost.*

*Tờ đơn này xin nộp lại cho nhà trường nếu quý vị xin cho con nghỉ học một môn cụ thể nào hoặc thường xuyên trong thời cố định (vd. vì học sinh phải tham gia khóa học tiếng Séc). Tờ đơn này có thể sử dụng xin miễn môn ngoại ngữ thứ hai. Xin miễn tham gia (giải phóng) thể dục thể chất chúng tôi khuyến nghị dùng đơn chi tiết hơn.*

**Žádost o uvolnění z povinné výuky / Đơn xin miễn tham gia môn học bắt buộc**

(dle § 50 zákona 561/2004 Sb. v platném znění / theo § 50 luật 561/2004 Sb. đang thực hành)

Já, (jméno, PŘÍJMENÍ zákonného zástupce) / Tôi, (tên, HỌ người đại diện pháp lý) ..………………………………………………………………………….

žádám o uvolnění mého syna/dcery (jméno, PŘÍJMENÍ) / xin cho con tôi (tên, HỌÍ)…………………………………………………………,

žáka/žákyně třídy / học sinh lớp…………………………, z výuky těchto předmětů / miễn tham gia những môn học: …………………………………………….

na období / trong thời gian ………………………………...…………………………. školního roku / năm học ……………………… .

Upřesnění času uvolnění z výuky (je-li třeba) / Thời gian không tham gia khóa học (nếu cần)

pondělí od 1……… - do 2…….. / thứ hai từ 1……… - đến 2……..

úterý od 3……… - do 4…….. / thứ ba từ 3……… - đến 4……..

středa od 5……… - do 6…….. / thứ tư từ 5……… - đến 6……..

čtvrtek od 7……… - do 8…….. / thứ năm từ 7……… - đến 8……..

pátek od 9……… - do 10……. / thứ sáu từ 9……… - đến 10……..

Důvodem žádosti o uvolnění z předmětu je (označte): / Lý do đệ đơn xin miễn tham gia giờ học là (hãy đánh dấu):

1. výuka češtiny jako druhého jazyka/jazyková příprava / học tiếng Séc như ngôn ngữ thứ hai/chuẩn bị ngôn ngữ
2. zdravotní omezení (přikládám lékařský posudek) / hạn chế vì sức khỏe (kèm theo giấy xác minh của bác sĩ)
3. jiný důvod (uveďte) / vì lý do khác (nêu rõ)

…………………………………………………………………………………………………...............................

Případné další dokumenty, pokud jsou přiloženy k žádosti (vyjmenujte):/Trong trường hợp có thêm những văn bản kèm theo đơn, nếu có (ghi rõ tên phụ lục): ……….……………………….………………..…………………………………………………………………………………………………..

V / Tại ………………… dne / ngày ………………………………

Podpis zákonného zástupce / Chữ ký người đại diện pháp lý ………………………